

Số: 2708 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía  
(mã vụ việc: NR01.AC02.AD13-AS01)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-BCT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tiến hành rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía, thuộc các mã HS: 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90; và 1702.90.91 được nhập khẩu vào Việt Nam từ Vương quốc Cam-

pu-chia, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Trình tự, thủ tục điều tra rà soát thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

**Điều 3.** Việc tiến hành các thủ tục liên quan đến quá trình rà soát không được gây cản trở việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đang có hiệu lực.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

**Điều 5.** Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Các Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Tổng cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Hiệp hội mía đường Việt Nam;
- Lưu: VT, PVTM (08).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Quốc Khánh**

**THÔNG BÁO**

**Rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR01.AC02.AD13-AS01)**

(Kèm theo Quyết định số 2708/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**1. Thông tin cơ bản**

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 1514/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được Hồ sơ đề nghị rà soát biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía của công ty TNHH Kasekam Youveakchun Svay Rieng (Hồ sơ).

**2. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát****a. Tên gọi và đặc tính cơ bản**

- Tên khoa học: đường sacarose (sucrose).
- Tên gọi thông thường: đường cát, đường mía, đường kính, đường thô, đường trắng, đường tinh luyện, đường RE, đường RS, v.v.

**b) Mã số hàng hóa (Mã HS) và mức thuế nhập khẩu hiện hành**

Tại thời điểm hiện tại, hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVTM được phân loại theo mã HS sau: 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90; và 1702.90.91.

| Mã số     | Mô tả hàng hóa                                                                     | Thuế nhập khẩu ưu đãi (Thuế MFN) |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| Chương 17 | Đường và các loại kẹo đường                                                        |                                  |
| 1701      | Đường mía hoặc đường củ cải và đường sucroza tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn. |                                  |
|           | - Đường thô chưa pha thêm hương liệu                                               |                                  |

| Mã số     | Mô tả hàng hóa                                                                                                                                                                                                                       | Thuế nhập khẩu ưu đãi<br>(Thuế MFN)          |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
|           | hoặc chất màu:                                                                                                                                                                                                                       |                                              |
| 1701.1300 | -- Đường mía đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này                                                                                                                                                                        | Trong hạn ngạch 25%,<br>ngoài hạn ngạch 80%  |
| 1701.1400 | -- Các loại đường mía khác                                                                                                                                                                                                           | Trong hạn ngạch 25%,<br>ngoài hạn ngạch 80%  |
|           | - Loại khác:                                                                                                                                                                                                                         |                                              |
| 1701.9100 | -- Đã pha thêm hương liệu hoặc chất màu                                                                                                                                                                                              | Trong hạn ngạch 40%,<br>ngoài hạn ngạch 100% |
| 1701.99   | -- Loại khác:                                                                                                                                                                                                                        |                                              |
| 1701.9910 | --- Đường đã tinh luyện                                                                                                                                                                                                              | Trong hạn ngạch 40%,<br>ngoài hạn ngạch 85%  |
| 1701.9990 | --- Loại khác                                                                                                                                                                                                                        | Trong hạn ngạch 40%,<br>ngoài hạn ngạch 85%  |
| 1702      | Đường khác, kể cả đường lactoza, mantoza, glucoza và fructoza, tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn; xirô đường chưa pha thêm hương liệu hoặc chất màu; mật ong nhân tạo, đã hoặc chưa pha trộn với mật ong tự nhiên; đường caramen. |                                              |
| 1702.90   | - Loại khác, kể cả đường nghịch chuyển và đường khác và hỗn hợp xirô đường có chứa hàm lượng fructoza là 50% tính theo trọng lượng ở thể khô:                                                                                        |                                              |
|           | -- Loại khác                                                                                                                                                                                                                         |                                              |
| 1702.9091 | --- Xi rô đường                                                                                                                                                                                                                      | 15%                                          |

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hoá thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp PVTM để phù hợp với mô tả hàng hoá bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM là hàng hoá được nhập khẩu từ Vương quốc Cam-pu-chia, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa liên bang Mi-an-ma.

**c. Biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM hiện hành:** Từ không áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM tới áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM với mức thuế CBPG là 42,99% và mức thuế CTC là 4.65% tùy thuộc vào nước, tên nhà sản xuất/xuất khẩu và loại chứng nhận xuất xứ hàng hóa. Biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM cụ thể được công bố trên website của Cục Phòng vệ thương mại.

### **3. Cơ sở và phạm vi rà soát**

Công ty TNHH Kasekam Youveakchun Svay Rieng yêu cầu Cơ quan điều tra rà soát nhà xuất khẩu mới và xác định công ty không phải đối tượng bị áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại theo Quyết định số 1514/QĐ-BCT của Bộ Công Thương ngày 01 tháng 8 năm 2022.

Căn cứ Hồ sơ và bằng chứng cung cấp ban đầu về các yêu cầu rà soát nêu trên, theo Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, Cơ quan điều tra sẽ tiến hành rà soát và đưa ra kết luận cuối cùng về việc rà soát.

### **4. Thời kỳ rà soát**

Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022.

### **5. Quy trình và thủ tục rà soát**

Cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục điều tra, rà soát như sau:

#### **5.1. Đăng ký bên liên quan**

a) Căn cứ Điều 6 Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc rà soát với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình tiến hành rà soát, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung rà soát được nêu tại Mục 3 Thông báo này.

b) Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan ban hành tại Phụ lục I kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra qua đường bưu điện hoặc thư điện tử hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ Mục 6 Thông báo này trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ

có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát bằng cách gửi công văn chính thức kèm theo Đơn đăng ký bên liên quan theo một trong hai phương thức sau: (i) bưu điện hoặc (ii) thư điện tử.

c) Bên liên quan theo quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

### *5.2. Bản câu hỏi rà soát*

Căn cứ Điều 57 Nghị định 10/2018/NĐ-CP:

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định rà soát, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi điều tra cho các đối tượng sau đây:

- Bên nộp hồ sơ yêu cầu rà soát;
- Bên bị đề nghị rà soát (nếu có); và
- Các bên liên quan khác mà Cơ quan điều tra cho là cần thiết.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản câu hỏi điều tra rà soát, bên nhận được bản câu hỏi phải gửi bản trả lời đầy đủ cho Cơ quan điều tra. Thời hạn này có thể được Cơ quan điều tra xem xét, gia hạn một lần với thời hạn tối đa không quá 30 ngày trên cơ sở văn bản đề nghị gia hạn của bên đề nghị gia hạn.

c) Bản câu hỏi điều tra được coi là nhận được sau 07 ngày làm việc kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi đi.

### *5.3. Điều tra tại chỗ*

a) Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có quyền tiến hành việc điều tra tại chỗ, bao gồm cả việc điều tra tại nước ngoài nhằm xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc phòng vệ thương mại.

b) Quy trình, thủ tục điều tra tại chỗ được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

### *5.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát*

a) Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có phiên dịch.

b) Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

#### *5.5. Bảo mật thông tin*

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP.

#### *5.6. Hợp tác trong quá trình rà soát*

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP:

a) Bất kỳ bên liên quan nào từ chối tham gia vụ việc hoặc không cung cấp chứng cứ cần thiết hoặc gây cản trở đáng kể tới việc hoàn thành việc rà soát thì kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên các cơ sở thông tin sẵn có.

b) Bất kỳ bên liên quan nào cung cấp các chứng cứ không chính xác hoặc gây nhầm lẫn thì các chứng cứ đó sẽ không được xem xét và kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên cơ sở các thông tin sẵn có.

Cơ quan điều tra khuyến nghị các Bên liên quan tham gia hợp tác đầy đủ trong quá trình vụ việc để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

#### *5.7. Thời hạn rà soát*

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, thời hạn rà soát không quá 03 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

### **6. Thông tin liên hệ**

Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 73037898 (Số máy lẻ 111)

Thư điện tử: [minhbty@moit.gov.vn](mailto:minhbty@moit.gov.vn)

### **7. Truy cập thông tin**

Quyết định và Thông báo tiến hành rà soát cuối kỳ có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: [www.moit.gov.vn](http://www.moit.gov.vn); hoặc Cục Phòng vệ thương mại: [www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn) hoặc [www.pvtm.gov.vn](http://www.pvtm.gov.vn).